

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

Tên học phần: Lý thuyết tài chính – tiền tệ

Mã học phần: 000710

1. Thông tin về học phần

Số tín chỉ: 3 Tổng số tiết quy chuẩn: 45

Phân bố thời gian:

Tổng thời gian học của sinh viên	Giờ trên lớp				Tổng thời gian học trên lớp và tự học
L = Lý thuyết T = Bài tập P = Thực hành O = Thảo luận/seminar	L	T	P	O	
	30	15	0	0	45 + 90 = 135

Loại học phần: Bắt buộc

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: Không

Học phần học song hành: Không

Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt **Tiếng Anh:**

Đơn vị phụ trách: Bộ môn tài chính ngân hàng

2. Thông tin về các giảng viên

Giảng viên Bộ môn tài chính ngân hàng

3. Mục tiêu của học phần (kí hiệu MT):

*** Về kiến thức**

MT1: Hiểu được các khái niệm, thuật ngữ liên quan đến vấn đề tiền tệ, hệ thống tài chính và chính sách tiền tệ

MT2: Ứng dụng kiến thức để nhận biết thực trạng các vấn đề về tiền tệ, hệ thống tài chính và chính sách tiền tệ trong một chừng mực nhất định.

MT3: Giải thích, phân tích một cách cơ bản các hiện tượng xảy ra trong nền kinh tế tiền tệ như biến động lãi suất, lạm phát... Trên cơ sở đó, đưa ra một số khuyến nghị chính sách phù hợp.

• Về kỹ năng

MT4: Kỹ năng phân tích các khái niệm cơ bản về tiền tệ và hệ thống tài chính;

MT5: Kỹ năng phân tích được điểm giống - khác giữa các hình thái tiền tệ, ưu - nhược điểm của từng hình thái tiền tệ;

MT6: Kỹ năng phân tích được những vấn đề cơ bản về cơ cấu tổ chức, chức năng, vai trò của hệ thống định chế tài chính trung gian, trong đó tập trung vào ngân hàng thương mại;

MT7: Kỹ năng phân tích được những lý luận cơ bản về lưu thông tiền tệ như: Ngân hàng Trung ương, Cung - Cầu tiền tệ, lạm phát, chính sách tiền tệ.

• **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm**

MT8: Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc;

MT9: Nhận thức tầm quan trọng của các vấn đề tài chính tiền tệ làm nền tảng cho quá trình nghiên cứu các vấn đề về kỹ thuật nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế, tài chính.

4. Mức đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PO) theo mức độ sau:

0 = Không đóng góp; 1 = Mức thấp; 2 = Mức trung bình; 3 = Mức cao

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT							
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7	PO8
0101000710	Lý thuyết tài chính – tiền tệ	0	2	3	3	1	2	1	1
		PO9	PO10	PO11	PO12	PO13	PO14	PO15	PO16
		0	1	2	1	1	2	1	1

5. Chuẩn đầu ra của học phần (CO)

Mục tiêu HP	CĐR của HP	Nội dung CĐR của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên đạt được:	CĐR của CTĐT
Kiến thức			
MT1 MT4	CO1	Hiểu được sự tác động khách quan ra đời của tiền, phát triển của tiền, chức năng và vai trò của tiền tệ	PO2, PO3, PO14
MT1 MT2 MT3	CO2	Nắm vững khái niệm, cách phân loại, nguyên nhân gây ra lạm phát và các biện pháp kiềm chế lạm phát	PO2, PO3, PO4, PO14
MT1 MT2	CO3	Phân tích được sự khác biệt giữa thị trường tài chính và các công cụ lưu thông trên thị trường tài chính	PO2, PO3, PO4, PO14
MT1 MT2	CO4	Nắm vững khái niệm, bản chất và vai trò của NSNN; việc Nhà nước điều hành và sử dụng ngân sách để điều tiết nền kinh tế vĩ mô	PO2, PO3, PO4, PO11, PO14
MT1 MT2 MT4	CO5	Phân tích được các yếu tố hình thành nên lãi suất, phân loại các loại lãi suất trên thị trường	PO2, PO3, PO5, PO14
MT1 MT2 MT4 MT6	CO6	Phân tích được các nghiệp vụ chủ yếu của các NHTM, phân biệt sự khác nhau giữa NHTM và các định chế tài chính trung gian phi ngân hàng	PO2, PO3, PO4, PO6
MT1 MT2 MT4 MT6	CO7	Phân tích các công cụ CSTT trong việc điều tiết vĩ mô nền kinh tế Việt Nam và thế giới	PO2, PO3, PO14

Kỹ năng			
MT7 MT9	CO8	Vận dụng được kiến thức về tài chính tiền tệ để giải quyết các vấn đề kinh tế tài chính liên quan	PO2, PO3, PO4, PO14
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
MT7 MT9	CO9	Nhận thức tầm quan trọng của các vấn đề tài chính tiền tệ làm nền tảng cho quá trình nghiên cứu các vấn đề về kỹ thuật nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế, tài chính	PO11, PO12, PO13, PO14, PO15, PO16

6. Nội dung tóm tắt của học phần

Lý thuyết Tài chính – Tiền tệ là một trong những môn học nằm trong khối kiến thức ngành, nội dung của môn học đề cập những vấn đề lý luận cơ bản về tài chính - tiền tệ như: tổng quan về tài chính – tiền tệ, ngân sách nhà nước; Những vấn đề cơ bản về tín dụng, ngân hàng và thị trường tài chính; Các lý luận về cung cầu tiền tệ, lãi suất, lạm phát và chính sách tiền tệ... Đây là những kiến thức cần thiết và quan trọng làm nền tảng cho quá trình nghiên cứu các vấn đề về kỹ thuật nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế, tài chính - ngân hàng.

7. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Thuyết trình	Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
Thảo luận	Thông qua việc hỏi đáp giữa giáo viên và sinh viên để làm rõ các nội dung kiến thức trong môn học.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
Bài tập	Giúp sinh viên hiểu rõ và biết vận dụng các nội dung môn học vào các vấn đề thực tiễn.	CO5, CO6, CO9
Nghiên cứu bài học, đọc tài liệu tham khảo	Giúp người học tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu.	CO7, CO8

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: đọc trước giáo trình, phát hiện vấn đề, nghe giảng, nêu các câu hỏi và tham gia thảo luận về các vấn đề do giáo viên và sinh viên khác đặt ra.
- Bài tập: chuẩn bị bài tập, phát hiện vấn đề, tham gia giải và sửa bài tập trên lớp.
- Nghiên cứu: đọc tài liệu tham khảo, tham gia thuyết trình.
- Thảo luận tổ hoặc thuyết trình tại lớp do giảng viên phân công.
- Làm bài tập ứng dụng hoặc bài tập tình huống để củng cố kiến thức (lý thuyết) đã được học.
- Tham khảo các tài liệu do giảng viên hướng dẫn.
- Tự học, tự nghiên cứu ở nhà những vấn đề đã được nghe giảng tại lớp.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên (thang điểm 10)

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	CDR của HP	Điểm tối đa
1	Chuyên cần	10	- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học - Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	5 5
2	Bài tập cá nhân	15	Chất lượng sản phẩm giao nộp	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10
3	Bài kiểm tra định kỳ	25	Theo đáp án, thang điểm của giảng viên	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10
4	Thi kết thúc HP	50	Theo đáp án, thang điểm của giảng viên	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10

10. Học liệu

10.1. Tài liệu học tập

[1] Nguyễn Đăng Dờn. 2009. *Lý thuyết Tài chính – Tiền tệ*. Đại học Kinh tế TP HCM. NXB Đại học quốc gia TP HCM. [332.401 D464]

10.2. Tài liệu tham khảo

[2] Phan Thị Cúc, Đoàn Văn Huy. 2012. *Giáo trình lý thuyết Tài chính – Tiền tệ Phần 1*. NXB Phương Đông. [332.401 C506]

[3] Lê Văn Tề. 2011. *Lý thuyết Tài chính – Tiền tệ*. NXB Phương Đông. [332.401 T250]

[4] Đặng thị Việt Đức, Vũ Quang Kết, Phan Anh Tuấn. 2015. *Lý thuyết tài chính tiền tệ*. NXB Thông Tin và Truyền Thông. [332.401 Đ552]

11. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
	Bản chất, chức năng và đặc trưng của tài chính		
1-2	- Sự ra đời và phát triển của tài chính - Bản chất, chức năng, đặc trưng của tài chính - Khái niệm, cấu thành hệ thống tài chính	[1] Chương 1.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
	Khái niệm, chức năng và các chế độ tiền tệ		
2	- Sự ra đời và phát triển của tiền tệ - Khái niệm và chức năng của tiền tệ - Các chế độ tiền tệ. Cung và cầu tiền tệ - Lạm phát. Biện pháp kiềm chế lạm phát	[1] Chương 6.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
3	Bài tập 1. Giải các bài tập xác định lượng cung tiền thực và số nhân tiền		CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
	Tổng quan về tín dụng		
4-5	<ul style="list-style-type: none"> - Sự ra đời và phát triển của tín dụng - Khái niệm, chức năng và vai trò tín dụng - Các hình thức của tín dụng 	[1] Chương 8.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
	Tổng quan về lãi suất		
6	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm lãi suất. Phân loại lãi suất - Phương pháp xác định lãi suất - Các nhân tố quyết định lãi suất tiền tệ - Cấu trúc rủi ro và cấu trúc kỳ hạn 	[1] Chương 8.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
7	Bài tập 2. Giải các bài tập liên quan đến lãi đơn và lãi kép		
8-9	Những lý luận cơ bản về tài chính công		
	<ul style="list-style-type: none"> - Sự ra đời và phát triển của tài chính công - Khái niệm, đặc điểm của tài chính công - Chức năng và vai trò của tài chính công - Ngân sách nhà nước - Các định chế ngoài ngân sách - Chính sách tài khóa 	[1] Chương 2.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
	Tổng quan về tài chính doanh nghiệp		
10	<ul style="list-style-type: none"> - Bản chất, vai trò tài chính doanh nghiệp - Cấu trúc tài chính doanh nghiệp - Cơ chế tài trợ - Thu nhập và lợi nhuận 	[1] Chương 3.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
11	Bài tập 3. Giải các bài tập liên quan đến luồng tiền, thu nhập của doanh nghiệp		CO5, CO6, CO7, CO8
	Những lý luận cơ bản về tài chính trung gian		
12	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm, đặc điểm, vai trò định chế tài chính trung gian - Một số định chế tài chính trung gian chủ yếu 	[1] Chương 4.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
13	Kiểm tra giữa kỳ		
	Tài chính quốc tế		
14	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở hình thành phát triển của tài chính quốc tế - Kinh doanh tỷ giá hối đoái - Vai trò của tỷ giá hối đoái - Hình thành tỷ giá theo quan hệ cung cầu - Các nhân tố tác động đến tỷ giá hối đoái - Hệ thống chế độ tỷ giá hối đoái - Cán cân thanh toán - Các định chế tài chính quốc tế 	[1] Chương 5.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8, CO9

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
15	Bài tập 4. Giải các bài tập liên quan đến tỷ giá, cân cân thanh toán		CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8

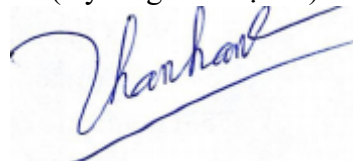
12. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học có bảng lớn, máy chiếu
- Phương tiện: tăng âm

Cần Thơ, ngày 06 tháng 8 năm 2018

P. TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Trần Trung Chuyển

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS. Nguyễn Tri Khiêm

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)



NGND.GS.TS. Võ Tòng Xuân